

Số: **1008** /QĐ-BCT

Hà Nội, ngày **25** tháng 02 năm 2009

QUYẾT ĐỊNH
Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của Cục Hoá chất

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Nghị định số 189/2007/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Quyết định số 01/QĐ-TTg ngày 02 tháng 01 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Cục Hoá chất trực thuộc Bộ Công Thương;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Cục Hoá chất là tổ chức trực thuộc Bộ Công Thương, thực hiện chức năng tham mưu giúp Bộ trưởng quản lý nhà nước và thực thi nhiệm vụ quản lý nhà nước về hoạt động hoá chất theo quy định của pháp luật.

2. Cục Hoá chất có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng; kinh phí hoạt động do ngân sách nhà nước cấp; có trụ sở chính tại thành phố Hà Nội.

Tên giao dịch quốc tế bằng tiếng Anh: Vietnam Chemicals Agency.

Tên viết tắt: VINACHEMIA.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Xây dựng đề Bộ trưởng Bộ Công Thương trình cấp có thẩm quyền quyết định, ban hành:

a) Dự án luật, pháp lệnh, dự thảo nghị quyết của Quốc hội, Uỷ ban Thường

vụ Quốc hội, các dự thảo nghị định của Chính phủ, quyết định của Thủ tướng Chính phủ về hoạt động hoá chất;

b) Chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển dài hạn về công nghiệp hoá chất quốc gia; các đề án, dự án, chương trình, cơ chế, chính sách về lĩnh vực hoá chất và vật liệu nổ công nghiệp, theo phân công của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; chương trình đàm phán, ký kết gia nhập các điều ước quốc tế về hoá chất;

c) Danh mục hoá chất quốc gia; cơ sở dữ liệu hoá chất quốc gia; danh mục tiền chất sử dụng trong lĩnh vực công nghiệp; danh mục hoá chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện; danh mục hoá chất hạn chế sản xuất, kinh doanh; danh mục hoá chất cấm; danh mục hoá chất phải khai báo; danh mục hoá chất nguy hiểm phải xây dựng kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hoá chất theo quy định của Luật Hoá chất;

d) Hồ sơ cho phép sản xuất, xuất nhập khẩu, sử dụng hoá chất cấm cho các mục đích đặc biệt theo quy định của pháp luật;

2. Trình Bộ trưởng phê duyệt, ban hành:

a) Kế hoạch phát triển hàng năm và năm năm về công nghiệp hoá chất, về sản xuất, kinh doanh, xuất khẩu, nhập khẩu hoá chất và vật liệu nổ công nghiệp theo quy định của pháp luật;

b) Các quy định, quy chuẩn kỹ thuật, các quy trình nghiệp vụ chuyên ngành hoá chất; quy định về điều kiện cơ sở vật chất - kỹ thuật, chuyên môn nghề nghiệp, khoảng cách an toàn đối với các cơ sở hoạt động hoá chất theo quy định của pháp luật; quy định điều kiện và chỉ định tổ chức đánh giá hoá chất mới; quy chế quản lý tiền chất sử dụng trong lĩnh vực công nghiệp;

c) Danh mục hoá chất độc và mẫu kiểm soát mua, bán hoá chất độc;

d) Thảm định thiết kế cơ sở các công trình xây dựng chuyên ngành hoá chất thuộc dự án nhóm A không phân biệt nguồn vốn và thảm định thiết kế cơ sở các dự án sản xuất nitrat amon theo quy định của pháp luật;

đ) Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó, khắc phục sự cố hoá chất.

e) Quy định quản lý hoạt động phân loại, ghi nhãn hoá chất theo Hệ thống hài hoà toàn cầu về phân loại và ghi nhãn hoá chất; đăng ký, khai báo hoá chất; thông tin an toàn hoá chất.

3. Hướng dẫn xây dựng và tổ chức thảm định kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hoá chất của các tổ chức, cá nhân; phối hợp với các cơ quan hữu quan

trong việc phòng ngừa, ứng phó, khắc phục sự cố hoá chất.

4. Chủ trì, phối hợp, tham gia hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chính sách, quy hoạch, kế hoạch, đề án, dự án, chương trình và các quy định về hoạt động hoá chất sau khi được phê duyệt; tham gia tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về ngành hoá chất theo phân công.

5. Chủ trì, phối hợp, hướng dẫn phân loại, ghi nhãn hoá chất nguy hiểm; đăng ký, khai báo hoá chất theo quy định của pháp luật; thông tin an toàn hoá chất.

6. Ban hành theo thẩm quyền các văn bản hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về ngành hoá chất; các văn bản cá biệt; văn bản nội bộ theo quy định của pháp luật.

7. Cấp, thu hồi các loại giấy phép, chứng nhận, đăng ký về hoạt động hoá chất theo quy định của pháp luật (giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu tiền chất sử dụng trong các lĩnh vực sản xuất; giấy phép sản xuất, kinh doanh hoá chất và giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hoá chất thuộc danh mục hoá chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện và danh mục hoá chất hạn chế sản xuất, kinh doanh; quyết định cho phép sản xuất nitrat amon, giấy phép kinh doanh nitrat amon; giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu nitrat amon và vật liệu nổ công nghiệp...).

8. Kiểm tra và xử lý theo thẩm quyền các hành vi vi phạm pháp luật trong hoạt động hoá chất, xuất khẩu, nhập khẩu vật liệu nổ công nghiệp; giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến hoạt động hoá chất, xuất khẩu, nhập khẩu vật liệu nổ công nghiệp.

9. Xây dựng hệ thống phòng thí nghiệm đánh giá hoá chất mới tại Việt Nam.

10. Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, huấn luyện cán bộ về chuyên môn, nghiệp vụ để đáp ứng các yêu cầu về quản lý hoạt động hoá chất; xây dựng mạng lưới kiểm soát hoạt động hoá chất tại các địa phương.

11. Thường trực Tổ công tác liên ngành về thực hiện Công ước cấm vũ khí hoá học và là đầu mối của Bộ về các công ước liên quan đến hoá chất.

12. Hợp tác quốc tế trong lĩnh vực hoạt động hoá chất theo phân công của Bộ.

13. Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ trong lĩnh vực hoá chất theo phân công của Bộ.

14. Quy định nội dung, biểu mẫu báo cáo và được yêu cầu các tổ chức, cá nhân liên quan đến hoạt động hoá chất cung cấp thông tin, tài liệu để thực hiện nhiệm vụ được giao; tổng hợp, thống kê, lập báo cáo tình hình hoạt động hoá chất trong phạm vi cả nước; xây dựng cơ sở dữ liệu về hoá chất.

15. Sử dụng ngân sách nhà nước được cấp và các khoản thu theo quy định của pháp luật.

16. Thực hiện cải cách hành chính trong lĩnh vực hoá chất theo kế hoạch cải cách hành chính của Bộ.

17. Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức, tài chính, tài sản được giao theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ.

18. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác do Bộ trưởng giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Văn phòng.
2. Phòng Quản lý tiền chất.
3. Phòng Công ước và Hợp tác quốc tế.
4. Phòng Chính sách và Phát triển công nghiệp hoá chất.
5. Phòng Thông tin hoá chất.
6. Văn phòng đại diện Cục Hoá chất tại thành phố Hồ Chí Minh.
7. Văn phòng đại diện Cục Hoá chất tại thành phố Đà Nẵng.
8. Trung tâm Dữ liệu và Hỗ trợ ứng phó sự cố hoá chất.

Điều 4. Lãnh đạo Cục

1. Cục Hoá chất có Cục trưởng và không quá 03 Phó Cục trưởng.
2. Cục trưởng và Phó Cục trưởng do Bộ trưởng bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức theo quy định của pháp luật.
3. Việc thành lập, sáp nhập hoặc giải thể các đơn vị thuộc Cục Hoá chất do Bộ trưởng Bộ Công Thương xem xét và quyết định theo đề nghị của Cục trưởng. Cục trưởng quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị trực thuộc Cục theo phân cấp quản lý của Bộ trưởng.

4. Cục trưởng chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Cục. Phó Cục trưởng chịu trách nhiệm trước Cục trưởng và trước pháp luật về lĩnh vực công tác được phân công. Cục trưởng xây dựng và trình Bộ trưởng phê duyệt Quy chế tổ chức và hoạt động của Cục.

Điều 5. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

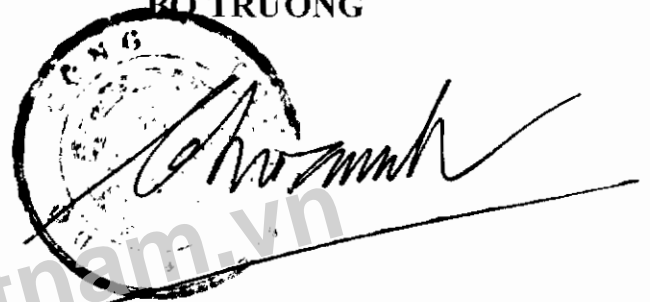
1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, Cục trưởng Cục Hoá chất, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Các Thứ trưởng;
- Website MOIT;
- Lưu: VT, TCCB (2B).

BỘ TRƯỞNG



Vũ Huy Hoàng